

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1912/UBND – NLN

Sơn Dương, ngày 28 tháng 9 năm 2018

V/v đề xuất kế hoạch thực hiện
Chương trình MTQG xây dựng
nông thôn mới năm 2019

Kính gửi:

- Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Sơn Dương;
- Ủy ban nhân dân các xã.

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH - UBND ngày 8/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016 - 2020;

Theo đề nghị của Văn phòng nông thôn mới tỉnh tại Văn bản số 88/VPĐP - KHCS ngày 17/9/2018 về việc đề xuất kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019;

Để có cơ sở tổng hợp, đề xuất kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019 trên địa bàn huyện;

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo và giao trách nhiệm:

1. Ủy ban nhân dân xã Sơn Nam: Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn xã, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí chưa đạt: xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao xã; bãi rác thải tập trung của xã...; Yêu cầu xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện từng nội dung và xác định thời gian hoàn thành; đồng thời hoàn thiện đầy đủ hồ sơ tự đánh giá về kết quả xây dựng nông thôn mới sau khi các cơ quan chuyên môn huyện thẩm tra báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và PTNT*) xong trước ngày 5/10/2018.

2. Ủy ban nhân dân xã Cấp Tiến, Vĩnh Lợi:

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện duy trì các tiêu chí đã đạt; phối hợp với các cơ quan Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Sơn Dương rà soát các chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt trên địa bàn xã theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 để xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt; các tiêu chí cần củng cố nâng cấp đạt chuẩn trên địa bàn xã trong năm 2019; trong đó xác định rõ khối lượng và nhu cầu kinh phí cần thực hiện (*nguồn Ngân sách Nhà nước, vốn Tín dụng, huy động các Doanh nghiệp và nhân dân đóng góp...*).

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý xã phụ trách từng thôn, từng nội dung tiêu chí thực hiện. Hoàn thiện kế hoạch gửi

về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) theo đúng nội dung chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 1838/UBND - NLN ngày 18/9/2018.

3. Ủy ban nhân dân các xã còn lại:

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền đến từng cán bộ, đảng viên cùng toàn thể nhân dân trên địa bàn hiểu rõ về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện về xây dựng nông thôn mới;

- Báo cáo các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới đăng ký thực hiện năm 2018 đạt đến 30/9/2018 ước thực hiện đến hết năm 2018; xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể, xác định từng tiêu chí, chỉ tiêu phấn đấu đạt trong năm 2019. Việc đăng ký các tiêu chí không chạy theo thành tích mà phải rà soát cụ thể, các tiêu chí đăng ký phải có tính khả thi và triển khai thực hiện hoàn thành trong năm 2019, đồng thời xác định các hạng mục đầu tư xây dựng, nguồn vốn thực hiện (Nhà nước, doanh nghiệp, nhân dân đóng góp)....;

- Hoàn thiện kế hoạch năm 2019 (theo đề cương và các phụ biểu số 01,02 kèm theo) báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT; phòng Tài chính - Kế hoạch) xong trước **ngày 8/10/2018** để tổng hợp.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân các xã tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2019 (theo phụ biểu số 03 kèm theo), gửi phòng Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trước **ngày 9/10/2018**.

5. Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã rà soát xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2019 theo đúng nội dung Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 115/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh và hướng dẫn của các ngành của tỉnh để xây dựng kế hoạch và xác định nhu cầu vốn đối với từng chỉ tiêu, tiêu chí do ngành, lĩnh vực phụ trách. (Lưu ý các cơ quan Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện phụ trách các tiêu chí nông thôn mới có trách nhiệm hướng dẫn, thẩm định số liệu các tiêu chí đăng ký thực hiện năm 2019 của các xã đồng thời chịu trách nhiệm trước UBND huyện về số liệu hướng dẫn năm 2019 của ngành mình).

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 theo lĩnh vực được phân công phụ trách (theo phụ biểu số 03 kèm theo) báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) trước **ngày 9/10/2018** để tổng hợp.

6. Phòng Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng nông thôn mới): Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu Quốc gia huyện đôn đốc các xã xây dựng kế hoạch nông thôn mới năm 2019; đồng thời tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện dự thảo kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 trên địa bàn huyện để báo cáo Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Ban chỉ đạo tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến chỉ đạo./

Nơi nhận: *LA*

- TTr. Huyện ủy; HĐND huyện (B/cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó VP TH UBND huyện;
- Như kính gửi (T/hiện);
- Văn phòng nông thôn mới huyện;
- Chuyên viên NLN (T/đối);
- Lưu VT; (TaNN *13* b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



HA QUANG CHUC
Hà Quang Chúc

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2019
Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa
xã.....

(Kèm theo Văn bản số 1912 /UBND - NLN, ngày 28 /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ - TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1980 ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020,

Căn cứ Quyết định 115/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành "Một số tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020"

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ, nhiệm kỳ 2015-2020.

Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích *(Ban hành kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện mục tiêu đạt các tiêu chí trên địa xã*).

2. Yêu cầu *(Kế hoạch sát với thực tế, phù hợp với nguồn lực của Nhà nước, của nhân dân và nguồn lực khác trong việc đầu tư xây dựng đạt tiêu chí nông thôn mới)*

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU

Mục tiêu đến năm hết năm 2019 được thể hiện bằng chỉ tiêu cụ thể làm căn cứ theo dõi, giám sát và có giải pháp để thực hiện.....

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Quy hoạch nông thôn mới *(Rà soát các quy hoạch; nội dung quy hoạch cần điều chỉnh; nội dung quy hoạch khác cần thực hiện;...)*

2. Xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội

- Nêu cụ thể hiện trạng, nội dung đã thực hiện, chưa thực hiện đề xuất nội dung thực hiện các nội dung gồm: Giao thông; Thủy lợi; Điện; Trường học; Cơ sở vật chất văn hoá, thể thao; Chợ nông thôn; Bưu điện; Nhà ở dân cư; trụ sở xã...

- Xác định rõ: Khối lượng thực hiện; phân theo từng chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; tổng số vốn thực hiện; cơ cấu nguồn vốn...

3. Kinh tế và tổ chức sản xuất: Tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các tiêu chí số 10,11,12,13 trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới nêu cụ thể nội dung cần thực hiện năm 2019 (có số liệu cụ thể từng tiêu chí)

4. Văn hoá, xã hội, môi trường

- Giáo dục, Văn hóa: Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; thông tin tuyên truyền về nông thôn mới.

- Y tế: Xây dựng trạm y tế; bổ sung thiết bị cho trạm y tế xã; tổng số vốn thực hiện; cơ cấu nguồn vốn....

- Môi trường: Khối lượng thực hiện; phân theo từng chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; tổng số vốn thực hiện; cơ cấu nguồn vốn.

5. Hệ thống chính trị

- Nội dung thực hiện: công tác đào tạo, nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ xã; công tác quản lý cán bộ, đảm bảo các tổ chức chính trị xã hội luôn đạt danh hiệu tiên tiến trở lên, đảng bộ và chính quyền xã “trong sạch, vững mạnh”; thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và thế trận an ninh quốc phòng toàn dân).

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung công tác thông tin tuyên truyền

2. Tổng nhu cầu vốn, cơ chế huy động vốn

a) Tổng nhu cầu vốn: triệu đồng.

- Vốn ngân sách Trung ương: triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp).

- Vốn ngân sách địa phương: triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp).

- Vốn lồng ghép: triệu đồng.

- Vốn tín dụng: triệu đồng (Gồm: hỗ trợ thực hiện tiêu chí...?).

- Vốn doanh nghiệp: triệu đồng (Gồm: hỗ trợ thực hiện tiêu chí...?).

- Huy động đóng góp tự nguyện của cộng đồng dân cư và nguồn vốn hợp pháp khác: triệu đồng (Gồm: Thực hiện tiêu chí...?).

3. Vận động nhân dân thực hiện các nội dung (*Tham gia xây dựng: kênh mương, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, thể thao thôn, nghĩa trang, nơi thu gom rác thải; bảo vệ môi trường, chỉnh trang khuôn viên nhà ở, phát triển sản xuất, kinh doanh, cải tạo vườn tạp...*).

4. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu....

5. Kinh tế và tổ chức sản xuất....

6. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hoá và bảo vệ môi trường.

7. Nâng cao chất lượng tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

8. Các nội dung khác....

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN (Nhiệm vụ cụ thể đối với tập thể, thành viên BCD, BQL xã và Ban phát triển các thôn).

(có biểu chi tiết tiêu chí và nhu cầu kinh phí năm 2019 kèm theo)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018; KẾ HOẠCH ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN XÃHUYỆN SƠN DƯƠNG

(Kèm theo Công văn số: /UBND - UBND ngày /9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Tên xã	19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí Quốc gia																							
		Quy hoạch	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất VH	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Thông tin và Truyền thông	Nhà ở dân cư	Thu nhập	Hộ nghèo	Lao động có việc làm	Tổ chức sản xuất	Giáo dục và Đào tạo	Y tế	Văn hóa	Môi trường và An toàn thực phẩm	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	Quốc phòng An ninh	Kế hoạch đăng ký 2017	Tổng số tiêu chí đạt đến 30/9/2017	Ước thực hiện đến hết năm 2017	Số tiêu chí đăng ký năm 2018	Ghi chú (ghi rõ các tiêu chí đăng ký năm 2018 chưa đạt, nguyên nhân, lý do chưa đạt)
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19					

Ghi chú: Ghi rõ các tiêu chí đạt đến 30/9/2018 đạt đánh dấu x; các tiêu chí đăng ký năm 2018 chưa đạt ghi rõ nguyên nhân, lý do không đạt; các tiêu chí đăng ký năm 2019 ghi năm thực hiện vào cột tiêu chí tương ứng

Biểu 02

TỔNG HỢP, CHI TIẾT KẾ HOẠCH, NHU CẦU VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ.....HUYỆN SƠN DƯƠNG NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số /UBND- NLN ngày tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó				Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	
	Tổng số:	Tr.đ		-	-	-	-	-	
I	Xây dựng cơ sở hạ tầng	Tr.đ		-	-	-	-	-	
1	Giao thông:	Km	-	-	-	-	-	-	
-	Đường trục xã, liên xã	Km							
-	Đường trục - liên thôn	Km							
-	Đường ngõ xóm	Km							
-	Đường giao thông nội đồng	Km							
2	Thủy lợi:	Tr.đ							
-	Công trình đầu mối	CT							
-	Kiên cố hóa kênh mương	Km							
3	Điện sinh hoạt và sản xuất	Tr.đ							
-	Xây dựng, nâng cấp trạm biến áp	Trạm							
-	Xây dựng đường dây trung áp	km							
-	Xây dựng đường dây hạ áp	km							
4	Trường học	Tr.đ							
-	Trường mầm non, mẫu giáo	CT							
-	Trường tiểu học	CT							
-	Trường trung học cơ sở	CT							

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	
5	Cơ sở vật chất Văn hoá, thể thao	Tr.đ						
-	Xây dựng nhà văn hóa xã	Nhà						
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa xã							
-	Sân thể thao xã	Ctr						
-	Xây dựng mới nhà văn hoá thôn	nhà						
-	Hỗ trợ trang thiết bị Nhà văn hóa thôn	Nhà						
6	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Tr.đ						
-	Xây dựng mới chợ	CT						
7	Nhà ở dân cư nông thôn	Tr.đ						
-	Xây dựng mới nhà ở (xoá nhà tạm)	Hộ						
8	Thông tin và Truyền thông	Tr.đ						
-	Sửa chữa nâng cấp đài truyền thanh cơ sở	CT						
-	Nâng cấp, phủ sóng mạng thông tin di động, internet trên địa bàn xã	CT						
-	Nâng cấp, cải tạo điểm bưu điện văn hóa xã	CT						
9	Xây dựng trụ sở xã	CT						

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó				Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	
II	Kinh tế và tổ chức sản xuất	Tr.đ							
1	Hỗ trợ phát triển kinh tế	Tr.đồng							
2	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Tr.đồng							
III	Y tế - Môi trường	Tr.đ							
1	Y tế	Tr.đ							
-	Xây dựng mới Trạm y tế	Trạm							
-	Mua bổ sung thiết bị cho trạm y tế xã	Trạm							
2	Môi trường	Tr.đ							
-	Công trình cấp nước tập trung	CT							
-	Nhà tắm	CT							
-	Nhà tiêu	CT							
-	Chuồng trại chăn nuôi	CT							
-	Xây dựng điểm thu gom rác thải, trang bị xe trở rác	Điểm							
-	Bãi tập kết rác thải và xử lý của xã	bãi							
	Kho chứa và Bể thu gom vỏ bao bì thuốc BVTN								
-	Nghĩa trang theo quy hoạch	Nđịa							

Biểu 03

TỔNG HỢP, CHI TIẾT KẾ HOẠCH, NHU CẦU VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SƠN DƯƠNG NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số /UBND- NLN ngày tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó				Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	
	Tổng số:	Tr.đ	-	-	-	-	-	-	
I	Xây dựng cơ sở hạ tầng	Tr.đ	-	-	-	-	-	-	
1	Giao thông:	Km	-	-	-	-	-	-	
-	Đường trục xã, liên xã	Km							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Đường trục - liên thôn	Km							
-	Đường ngõ xóm	Km							
-	Đường giao thông nội đồng	Km							Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND (gồm.... xã trên địa bàn huyện.....)
2	Thủy lợi:	Tr.đ							
-	Công trình đầu mối	CT							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Kiên cố hóa kênh mương	Km							Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND (gồm.... xã trên địa bàn huyện.....)
3	Điện sinh hoạt và sản xuất	Tr.đ							
-	Xây dựng, nâng cấp trạm biến áp	Trạm							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Xây dựng đường dây trung áp	km							
-	Xây dựng đường dây hạ áp	km							

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó				Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	
4	Trường học	Tr.đ							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Trường mầm non, mẫu giáo	CT							
-	Trường tiểu học	CT							
-	Trường trung học cơ sở	CT							
5	Cơ sở vật chất Văn hoá, thể thao	Tr.đ							
-	Xây dựng nhà văn hóa xã	Nhà							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa xã								Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Sân thể thao xã	Ctr							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
-	Xây dựng mới nhà văn hoá thôn	nhà							Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND (gồm.... xã trên địa bàn huyện.....)
-	Hỗ trợ trang thiết bị Nhà văn hóa thôn	Nhà							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
6	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Tr.đ							
-	Xây dựng mới chợ	CT							Nêu rõ thực hiện tại xã nào?
7	Nhà ở dân cư nông thôn	Tr.đ							
-	Xây dựng mới nhà ở (xoá nhà tạm)	Hộ							Hỗ trợ những xã nào nêu rõ số lượng
8	Thông tin và Truyền thông	Tr.đ							
-	Sửa chữa nâng cấp đài truyền thanh cơ sở	CT							Hỗ trợ những xã nào nêu thể từng nội dung
-	Nâng cấp, phủ sóng mạng thông tin di động, internet trên địa bàn xã	CT							
-	Nâng cấp, cải tạo điểm bưu điện văn hóa xã	CT							

Số TT	Nội dung xây dựng	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng kinh phí	Trong đó				Ghi chú
					Ngân sách NN	Tín dụng	Doanh nghiệp	Dân góp	
9	<i>Xây dựng trụ sở xã</i>	<i>CT</i>							
II	Kinh tế và tổ chức sản xuất	Tr.đ							
1	Hỗ trợ phát triển kinh tế	Tr.đồng							
2	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Tr.đồng							
III	Y tế - Môi trường	Tr.đ							
<i>1</i>	<i>Y tế</i>	<i>Tr.đ</i>							Hỗ trợ những xã nào nêu thể từng nội dung
-	Xây dựng mới Trạm y tế	Trạm							
-	Mua bổ sung thiết bị cho trạm y tế xã	Trạm							
<i>2</i>	<i>Môi trường</i>	<i>Tr.đ</i>							
-	Công trình cấp nước tập trung	CT							Hỗ trợ những xã nào nêu thể từng nội dung
-	Nhà tắm	CT							
-	Nhà tiêu	CT							
-	Chuồng trại chăn nuôi	CT							
-	Xây dựng điểm thu gom rác thải, trang bị xe chở rác	Điểm							
-	Bãi tập kết rác thải và xử lý của xã	bãi							
	Kho chứa và Bể thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV								
-	Nghĩa trang theo quy hoạch	Nđịa							